TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:19/2019/HNGĐ-PT
Ngày 04 -7 - 2019
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các thẩm phán: Ông Doãn Đình Quyến.

Ông Nguyễn Văn Bằng.

- Thư ký phiên toà:Bà Nguyễn Thị Khánh Chi -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk: Ông Nguyễn Chí Hiếu - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 22/2019/HNGĐ-PT ngày 28 tháng 5 năm 2019 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2019/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 19/2019/QĐPT-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu Th- Sinh năm 1991; địa chỉ: 268/8/1 NCT, phường TA, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho chị Th: Luật sư Mai Quốc A, Văn phòng luật sư A Đắk Lắk, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: 144 HV, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk(Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Phan Thanh Ph- Sinh năm 1987; địa chỉ: 306 Tổ dân phố TL, trị trấn EP, huyện C, tỉnh Đắk Lắk(Có mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho anh Phước: Luật sư Đặng T, Công ty luật TNHH MTV G thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: 132 AK, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk(Có mặt).

3. Người kháng cáo: Bị đơn anh Phan Thanh Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn trình bày:

Chị Trần Thị Thu Th và Phan Thanh Ph kết hôn với nhau vào năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn EP.

Quá trình chung sống cả hai vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn, bất đồng. Đến tháng 01 năm 2018, mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ph nghi ngờ và ghen tuông, cho rằng chị Th không chung thủy, từ đó anh Ph đã nhiều lần tra hỏi và đánh đập chị Th. Ngày 22 tháng 5 năm 2018, anh Ph lại tiếp tục đánh chị Th, do sợ bị đánh nên chị Th đã bỏ về nhà cha mẹ đẻ ở. Do anh Ph không cho mang con theo nên chị Th đi một mình để con lại cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Trong thời gian sống ly thân do bị hăm dọa, sợ bị đánh nên chị Th không dám trực tiếp về thăm con mà chỉ hỏi thăm tin tức của con qua điện thoại.

Về con chung: Chị Th và anh Ph có 01 con chung là cháu Phan Thanh L, sinh ngày 03/11/2015, hiện nay con chung vẫn do anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Th nhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Ph, yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phan Thanh Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân cũng như con chung của anh Ph và chị Th, anh Ph đồng ý với lời khai của chị Th.

Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh Ph đọc được tin nhắn chị Th nhắn tin tình cảm với người đàn ông khác. Điện thoại của chị Th còn chụp và lưu lại ảnh của chị Th và người đàn ông đó đi chơi với nhau. Ngày 03 tết (âm lịch) anh Ph đã đưa chị Th về nhà cha mẹ để nói chuyện. Chị Th đã thừa nhận có quan hệ tình cảm với người đàn ông này. Tuy nhiên khi anh Ph đưa chị Th về gia đình anh Ph để nói chuyện thì chị Th không thừa nhận mối quan hệ này nên anh Ph đã đánh chị Th và không thể tha thứ cho chị Th nên tháng 4/2018 anh Ph đã đuổi chị Th đi và không cho chị Th mang con đi theo. Kể từ ngày chị Th đi đến nay chị Th không về thăm con.

Anh Ph xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th.

Về con chung: Anh Ph có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản: Anh Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2019/HNGĐ-ST ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình

Áp dụng điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Thu Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu Th và anh Phan Thanh Ph thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Phan Thanh L, sinh ngày 03/11/2015 cho chị Trần Thị Thu Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Phan Thanh Ph được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản quyền này.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/4/2019 bị đơn anh Phan Thanh Ph kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét sửa án sơ thẩm theo hướng giao cháu Phan Thanh L cho anh Ph nuôi dưỡng, anh Ph không yêu cầu chị Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện. Bị đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn cho rằng: Chị Trần Thị Thu Th và Phan Thanh Ph kết hôn với nhau vào năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn EP. Trong quá trình chung sống anh Ph và chị Th xảy ra mâu thuẫn vì anh Ph cho rằng chị Th ngoại tình nhưng anh Ph không có căn cứ chứng minh. Sau khi anh Ph đưa cháu L về nhà nội ở, chị Th về thăm con nhưng anh Ph ngăn cản nên chị Th không thể chăm sóc con cũng như thăm nom con được. Hiện tại chị Th có công việc và có thu nhập ổn định, lương của chị Th 6.000.000đồng/01 tháng đủ điều kiện để nuôi dưỡng con. Mặt khác, anh Ph là kỹ sư xây dựng thường xuyên đi công trình nên không có điều kiện để chăm sóc con, cháu L còn nhỏ giao cho mẹ thì mẹ có điều chăm sóc nuôi dưỡng con tốt hơn. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Phan Thanh Ph, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện CưM’gar.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị đơn cho rằng: Từ tháng 4/2018 đến nay cháu L được anh Ph trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng rất tốt, kể từ ngày anh Ph nuôi cháu L đến nay chị Th không một lần về thăm nom chăm sóc con, chị Th cho rằng anh Ph ngăn cản không cho chị về thăm nom chăm sóc cháu nhưng chị không có chứng cứ để chứng minh. Theo hợp đồng lao động

thì chị Th được tuyển dụng vào tháng 12/2018, nhưng bảng lương do chị Th cung cấp cho Tòa án là tháng 10/2018, điều đó chứng tỏ chị Th chưa có công việc ổn định và chưa có thu nhập, chị Th khai tại phiên tòa chị đang làm việc ở Bình Dương, việc giao cháu L cho chị Th nuôi dưỡng sẽ làm xáo trộn cuộc sống của cháu. Mặc dù, anh Ph là kỹ sư cầu đường, nhưng công việc của anh Ph là làm việc tại văn phòng không phải đi công trình và anh Ph có thu nhập cao nên anh Ph có đủ điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng cháu L. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh Phan Thanh Ph, sửa bản án sơ thẩm về con chung, giao cháu Phan Thanh L cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh Ph không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Phan Thanh Ph. Sửa một phần Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 05/2019/HNGĐ - ST ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk theo hướng giao cháu Phan Thanh L cho anh Phan Thanh Ph trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu, chứng cứ lời trình bày của các đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của anh Phan Thanh Ph hợp lệ về hình thức, được nộp trong thời hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm là phù hợp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét kháng cáo bị đơn anh Phan Thanh Ph về việc đề nghị Tòa án giao cháu Phan Thanh L cho anh Ph nuôi dưỡng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án chị Th và anh Ph đều có nguyện vọng xin được nuôi cháu Phan Thanh L, sinh ngày 03/11/2015. Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì: “Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào

quyền lợi về mọi mặt của con …". Trong vụ án này, chỉ vì mâu thuẫn vợ chồng, chị Th đã bỏ đi để lại cháu L cho anh Ph nuôi dưỡng từ tháng 4/2018 đến nay. Mặc dù, chị Th trình bày nguyên nhân chị bỏ đi, không đưa cháu L theo là do bị anh Ph đuổi đi và không cho mang con theo và cháu L mới hơn 03 tuổi cần sự chăm sóc của người mẹ. Tuy nhiên, hiện nay chị Th đang làm việc tại tỉnh Bình Dương, việc giao cháu L cho chị Th nuôi dưỡng sẽ gây xáo trộn, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của cháu L. Trong khi đó, từ tháng 4 năm 2018 cháu L đã được anh Ph nuôi dưỡng, cháu L đã quen với điều kiện và môi trường sống khi được anh Ph nuôi dưỡng. Chị Th cho rằng anh Ph có hành vi cấm cản chị thăm nom, chăm sóc con chung nhưng ngoài lời trình bày trên thì chị Th không cung cấp được các tài liệu chứng cứ nào để chứng minh cho lời trình bày của mình là có căn cứ. Bên cạnh đó, chị Th cũng thừa nhận cháu L được anh Ph nuôi dưỡng, chăm sóc trong điều kiện tốt. Đồng thời, hiện nay anh Ph làm việc tại Công ty cổ phần ĐT&TVXD MT tại thị trấn EP, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, có thu nhập ổn định (bút lục 37 đến 41, 46, 47) do đó anh Ph hoàn toàn đủ điều kiện để nuôi con. Vì vậy, HĐXX phúc thẩm thấy cần giao cháu L cho anh Ph nuôi dưỡng để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp về mọi mặt của cháu L.

[2.2] Về việc cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết vụ án, anh Ph không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[2.3] Đối với việc nuôi con chung sau khi ly hôn: Chị Trần Thị Thu Th được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản. Nếu chị Th có đủ căn cứ cho rằng anh Phan Thanh Ph không còn đủ điều kiện nuôi con chung hoặc ngược đãi con chung, thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Từ những phân tích và nhận định trên, HĐXX phúc thẩm xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Phan Thanh Ph- Sửa bản án sơ thẩm về phần con chung.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên anh Phan Thanh Ph không phải chịu án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm, được nhận lại 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0013877 ngày 02/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị đơn anh Phan Thanh Ph về yêu cầu thay đổi người nuôi con.

Sửa Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 05/2019/HNGĐ-ST ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk về con chung.

[2] Tuyên xử: Giao cháu Phan Thanh L, sinh ngày 03/11/2015 cho anh Phan Thanh Ph trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Chị Trần Thị Thu Th được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản quyền này.

[3]Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Anh Phan Thanh Ph không phải chịu án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm, được nhận lại 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0013877 ngày 02/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC;
-VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư M'gar
- Chi cục THA huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng